

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày 16-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Tuyết Hạnh và Phạm Thị Phạm Hương.

- Thư ký phiên tòa: ông Chiêm Tiên Quý Nhân-Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Trung Tiến-Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 431/2023/TLST-HS, ngày 07 tháng 12 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành H, sinh năm 1991, tại tỉnh Tiền Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nơi ở: Không ổn định; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn O và bà Hứa Thị H1; chưa có vợ con; tiền án: không có; tiền sự: ngày 14/12/2021, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (đã chấp hành xong Quyết định ngày 16/7/2023, chưa được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); nhân thân: ngày 31/3/2004, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (đã chấp hành xong Quyết định ngày 20/11/2006, được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); ngày 10/11/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản” (đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 24/9/2012; còn các quyết định khác, tuy mới chỉ có Quyết định miễn thi hành án 01 phần, nhưng do bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng khi đủ 16 tuổi dưới 18 tuổi nên “được coi là không có án tích”); ngày 10/02/2018, bị Trưởng Công an phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (chưa giao Quyết định cho bị cáo được bởi do bị cáo đã bỏ địa phương đi đâu không rõ, dẫn đến hết thời hiệu thi hành nên được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính);

ngày 05/3/2018, bị Trường Công an xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (chưa giao Quyết định cho bị cáo được bởi do bị cáo đã bỏ địa phương đi đâu không rõ, dẫn đến hết thời hiệu thi hành nên được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính); ngày 23/7/2020, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (đã chấp hành xong Quyết định ngày 05/7/2021, được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); bị tạm giữ ngày 18-8-2023 (trong trường hợp khẩn cấp), tạm giam ngày 27-8-2023 “có mặt”.

*Bị hại: anh Đào Văn H2, sinh năm 1987. Nơi thường trú: thôn R, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: nhà số A, Đường Số E, Khu phố I, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên vào khoảng 03 giờ ngày 18/8/2023, Nguyễn Thành H điều khiển xe mô tô biển số 67M1-268.00 chạy qua nhiều tuyến đường để tìm tài sản chiếm đoạt. Đến 03 giờ 42 phút cùng ngày, H nhìn thấy cửa cuốn căn nhà số A, Đường Số E, phường T, quận B mở, bên trong đèn sáng và không có người nên dừng xe lại đậu đối diện bên đường rồi quan sát thấy xung quanh không có ai nên đi vào trong nhà tìm tài sản để lấy. Khi đó, H nhìn thấy anh Đào Văn H2 đang nằm ngủ trên ghế sofa và bên cạnh có để chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu xanh rêu, dung lượng 128GB trên cái ghế nhựa sọc pin nên đến 01 tay cầm điện thoại lên, 01 tay nắm kéo dây sạc pin ra rồi lấy chiếc điện thoại của anh H2 đi ra ngoài lên xe bỏ chạy tẩu thoát. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, Tổ đặc nhiệm-Công an quận B tuần tra đến trước số C, Đường Số E, phường T, quận B thì nhìn thấy H có biểu hiện nghi vấn nên ra hiệu dừng xe lại và mời H về Công an phường T làm việc. Khi đang trong lúc làm việc với H thì có anh Đào Văn H2 đến Công an phường T trình báo việc bị mất chiếc điện thoại di động nên Công an phường T hồ sơ ban đầu, tạm giữ H và vật chứng chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền. Tại đây, H khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi như vừa mới nêu trên; còn chiếc điện thoại di động của anh H2 trị giá 12.000.000 đồng thì đã được thu hồi giao trả lại cho anh H2.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thành H đã khai nhận: khi bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 67M1-268.00 chạy qua nhiều tuyến đường để tìm tài sản chiếm đoạt thì nhìn thấy cửa cuốn căn nhà số A, Đường Số E, phường T, quận B mở, bên trong đèn sáng và không có người nên dừng xe lại đi vào trong nhà tìm tài sản để lấy. Khi đó, bị cáo nhìn thấy anh Đào Văn H2 đang nằm ngủ trên ghế sofa và bên cạnh có để chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu xanh rêu, dung lượng 128GB trên cái ghế nhựa sọc pin nên bị cáo đến rút dây

sạc pin ra và cầm lấy chiếc điện thoại của anh H2 đi ra ngoài lên xe bỏ chạy tẩu thoát. Nhưng sau đó bị Công an kiểm tra bắt giữ cùng với vật chứng nên nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, không có ý kiến gì về giá trị tài sản của anh H2, trách nhiệm dân sự và việc giải quyết vật chứng.

Tại Cáo trạng số: 352/CT-VKS, ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành H ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận có ý kiến: Bị cáo Nguyễn Thành H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản của anh Đào Văn H2, tội phạm đã hoàn thành và tài sản trị giá 12.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội lại có nhân thân rất xấu nên cần phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản”. Về trách nhiệm dân sự, do bị hại đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không có ý kiến; còn về vật chứng, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển số 67M1-268.00; tịch thu tiêu hủy gồm: 01 áo thun, 01 quần thun và 01 đôi dép.

Bị cáo không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố; còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra-Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo Nguyễn Thành H tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào lúc 03 giờ 42 phút ngày 18/8/2023, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu xanh rêu, dung lượng 128GB của anh Đào Văn H2 để tại nhà số A, Đường Số E, phường T, quận B. Theo Kết luận định giá tài sản số: 304/KL-HĐĐGTS, ngày 23/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự quận B thì chiếc điện thoại của anh H2 trị giá 12.000.000 đồng. Do đó, bị cáo Nguyễn Thành H đã phạm “Tội trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, vật chứng đã thu giữ được; hình ảnh trích xuất từ camera; biên bản, bản ảnh thực nghiệm điều tra; kết luận định giá tài sản...nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận.

[4] Xét bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác, thực hiện hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản là trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo tuy ít nghiêm trọng nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích có tiền để thỏa mãn cho nhu cầu tiêu xài cá nhân; bản thân bị cáo có nhân thân xấu là đã từng 01 lần bị kết án, 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” và 03 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc mà vẫn còn vi phạm pháp luật nên cần phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét tuy tại phiên tòa hôm nay, bị hại là anh Đào Văn H2 đã được triệu tập hợp lệ mà vẫn vắng mặt, nhưng theo các tài liệu chứng cứ

có trong hồ sơ thì anh H2 đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[7] Về vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu xanh rêu, dung lượng 128GB của anh Đào Văn H2, Cơ quan điều tra đã thu hồi và giao trả lại cho H2 (anh H2 ủy quyền cho chị Nguyễn Thị H3 nhận thay) nên không xét. Còn đối với 01 xe mô tô biển số 67M1-268.00, số máy 5C6H-100130, số khung EY100128 (đã qua sử dụng) của bị cáo khai: xe do mua của người không rõ lai lịch và không có giấy đăng ký xe; còn theo kết quả xác minh thì xe không có nguồn gốc rõ ràng và cũng không có trong kho dữ liệu vật chứng, Cơ quan điều tra đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến giải quyết nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước. Riêng đối với 01 áo thun ngắn tay-Nguyễn Thành H, 01 quần thun ngắn-Nguyễn Thành H và 01 đôi dép màu đen (đã qua sử dụng)-Nguyễn Thành H của bị cáo, do không yêu cầu trả lại nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[8] Bị cáo Nguyễn Thành H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ điều luật và xử phạt:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H 02 (hai) năm tù về “Tội trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 18-8-2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển số 67M1-268.00, số máy 5C6H-100130, số khung EY100128 (đã qua sử dụng).

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 áo thun ngắn tay-Nguyễn Thành H, 01 quần thun ngắn-Nguyễn Thành H và 01 đôi dép màu đen (đã qua sử dụng)-Nguyễn Thành H.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số: NK24/64TAM, ngày 13/12/2023)

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thành H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Thành H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Đào Văn H2 vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP . HCM;
- VKSND TP . HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- VKSND Q.BT;
- CQĐT-CA Q.BT;
- Nhà tạm giữ-CA Q.BT;
- Chi cục THA DS Q.BT;
- Trại tạm giam;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác (nếu có);
- Lưu hs, Vp.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái